

Bản án số: 131/2024/DS-PT

Ngày 19/7/2024

V/v “Tranh chấp Thẻ tín dụng quốc tế”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.
Các Thẩm phán: Bà Mai Vương Thảo.
Bà Nguyễn Hữu Thị Hảo Hảo.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng:** Ông Nguyễn Văn Hưng - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 25/2024/TLPT-DS ngày 24 tháng 4 năm 2024 về “*Tranh chấp Thẻ tín dụng quốc tế*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2024/DSST ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 93/2024/QĐ-PT ngày 23 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số: 194/2024/QĐ-PT ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Quốc Tế V (VIB); trụ sở: Tầng 1, 2 Tòa nhà Sailing Tower - 111A Pasteur, Phường B, Quận 1, Thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V: Ông Nguyễn Anh D, ông Trần Tiến L và ông Lê Huy T. Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng TMCP Quốc tế V; Địa chỉ: Tầng 6, tòa nhà PaxSky, số 26 đường U, phường 25, quận B, Thành phố H. (Theo Giấy ủy quyền số 27869.20 ngày 04/01/2021 và Giấy ủy quyền ngày 195238.23 ngày 23/11/2023). Vắng mặt.

- **Bị đơn:** Ông Lê Trần Đạt N, sinh năm: 1977; địa chỉ: số 145 đường B, tổ 44, phường H, quận C, thành phố Đ. Có mặt.

- **Người kháng cáo:** Ông Lê Trần Đạt N là bị đơn trong vụ án.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Căn cứ Bản đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế, Bản chấp thuận về điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng ngày 29/5/2018 của ông Lê Trần Đạt N, các văn bản của ông Lê Trần Đạt N ký với Ngân hàng TMCP Quốc Tế V về việc sử dụng Thẻ tín dụng. Ngày 04/6/2018, VIB đồng ý cấp Thẻ tín dụng cho ông Lê Trần Đạt N, chi tiết như sau: Số thẻ: 513892xxxxxx5360; loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB Platinum Cashback; ngày cấp: 04/6/2018; hạn mức thẻ: 150.000.000 đồng; lãi suất, phí: Theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng VIB. Quá trình sử dụng thẻ, ông Lê Trần Đạt N luôn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi và phí phát sinh. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản vay của ông Lê Trần Đạt N sang khoản nợ quá hạn từ ngày 04/4/2020. Tính đến ngày 28/02/2024, khoản nợ của ông Lê Trần Đạt N là: 361.549.054 đồng, trong đó nợ gốc: 149.153.900 đồng, nợ lãi 212.395.154 đồng và yêu cầu ông N trả 88.000.000 đồng tiền phí thẻ. Do ông Lê Trần Đạt N vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông N phải trả cho Ngân hàng khoản dư nợ thẻ tín dụng tính đến ngày 28/02/2024 nêu trên và phải tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 29/02/2024 cho đến khi ông Lê Trần Đạt N thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại đã ký tại Bản đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế, Bản chấp thuận về điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng ngày 29/5/2018 với Ngân hàng TMCP Quốc Tế V.

- Bị đơn ông Lê Trần Đạt N mặc dù đã được Tòa án triệu tập nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của ông Lê Trần Đạt N về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V.

Với nội dung nói trên, Bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2024/DSST ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng đã xử và quyết định: Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V đối với ông Lê Trần Đạt N.

1. Buộc ông Lê Trần Đạt N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V số tiền tính đến ngày 28/02/2024 là 361.549.054 đồng, trong đó nợ gốc: 149.153.900 đồng, nợ lãi 212.395.154 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng

vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông Lê Trần Đạt N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 18.077.452 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V số tiền tạm ứng án phí 6.683.000 đồng (*sáu triệu, sáu trăm tám mươi ba ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0049545 ngày 22/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn thông báo quyền kháng cáo cho các đương sự biết theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/4/2024, Ông Lê Trần Đạt N có đơn kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét Hủy toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm với lý do: Từ khi thụ lý cho đến khi xét xử ông Lê Trần Đạt N chưa hề nhận được Giấy triệu tập họp lệ nào của TAND quận Cẩm Lệ nhưng TAND quận Cẩm Lệ đã cố tình xét xử vắng mặt ông vào ngày 28/02/2024 và tuyên bản án sơ thẩm buộc ông phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V số tiền tính đến ngày 28/02/2024 là 361.549.054 đồng, trong đó nợ gốc: 149.153.900 đồng và nợ lãi là 212.395.154 đồng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng theo quy định và gây thiệt hại cho ông.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V: Ông Nguyễn Anh D, ông Trần Tiến L và ông Lê Huy T đã được triệu tập họp lệ đến hai lần nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định Điều 296 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[1.2] Căn cứ Bản đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế, Bản chấp thuận về điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng ngày 29/5/2018 của ông Lê Trần Đạt N, các văn bản của ông Lê Trần Đạt N ký với Ngân hàng TMCP Quốc Tế V về việc sử dụng Thẻ tín dụng. Ngày 04/6/2018, VIB đồng ý cấp Thẻ tín dụng cho ông Lê Trần Đạt N, chi tiết như sau: Số thẻ: 513892xxxxxx5360; loại thẻ: Thẻ tín dụng quốc tế VIB Platinum Cashback; ngày cấp: 04/6/2018; hạn mức thẻ: 150.000.000 đồng; lãi suất, phí: Theo Bản chấp thuận về điều khoản và điều kiện sử dụng Thẻ tín dụng VIB nên cần xác định lại quan hệ tranh chấp Thẻ tín dụng quốc tế mới phù hợp.

[1.3] Đối với việc Ngân hàng TMCP Quốc Tế V rút yêu cầu buộc ông N trả 88.000.000 đồng tiền phí thẻ, cấp sơ thẩm đã đình chỉ yêu cầu nên cấp phúc thẩm

không xem xét. Tuy nhiên, tại phần quyết định của Bản án sơ thẩm không tuyên đình chỉ yêu cầu này là thiếu sót.

[2] Xét kháng cáo của ông Lê Trần Đạt N thì thấy:

[2.1] Tại thời điểm Ngân hàng TMCP Quốc Tế Vcáp cho ông Lê Trần Đạt N sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế thì ông N cư trú tại 69/24 đường Nơ Trang Long, phường 11, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh đã thụ lý vụ án. Tuy nhiên, sau khi thụ lý vụ án, ông N đã thay đổi địa chỉ về ở tại 145 đường Bùi Hiền, tổ 44, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng nhưng không thông báo cho Ngân hàng về việc thay đổi địa chỉ. Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh không thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng nên đã chuyển theo thẩm quyền. Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án đến ngày xét xử là 28/02/2024 thì Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ đã tiến hành thủ tục niêm yết, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Lê Trần Đạt N tại 03 nơi: Nơi cư trú của ông N, trụ sở UBND phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng và tại Tòa án. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông N cho rằng địa chỉ nơi cư trú của ông tại quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng từ trước đến nay không thay đổi, ông chỉ nhận được Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ nên ông kháng cáo. Do đó, việc cấp sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt ông là không vi phạm tố tụng nên không có căn cứ Hủy Bản án sơ thẩm.

[2.2] Việc VIB đồng ý cấp Thẻ tín dụng cho ông Lê Trần Đạt N để ông N được sử dụng Thẻ tín dụng quốc tế VIB Platinum Cashback với hạn mức thẻ: 150.000.000 đồng đều dựa trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được pháp luật công nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch đã ký kết nói trên.

[2.3] Quá trình sử dụng thẻ, ông Lê Trần Đạt N luôn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ gốc, lãi và phí phát sinh. Vì vậy, VIB đã chuyển khoản vay của ông Lê Trần Đạt N sang khoản nợ quá hạn từ ngày 04/4/2020. Tính đến ngày 28/02/2024, khoản nợ của ông Lê Trần Đạt Nguyên là: 361.549.054 đồng, trong đó nợ gốc: 149.153.900 đồng, nợ lãi 212.395.154 đồng. Do ông Lê Trần Đạt N vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc ông N trả cho Ngân hàng khoản dư nợ tín dụng tính đến ngày 28/02/2024 nêu trên và phải tiếp tục tính lãi, lãi quá hạn kể từ ngày 29/02/2024 cho đến khi ông Lê Trần Đạt N thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại đã ký tại Bản đăng ký phát hành Thẻ tín dụng quốc tế, Bản chấp thuận về điều kiện và điều khoản sử dụng Thẻ tín dụng ngày 29/5/2018 với Ngân hàng TMCP Quốc Tế V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí DSST: Ông Lê Trần Đạt N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[4] Do không chấp nhận kháng cáo nên ông Lê Trần Đạt N phải chịu án phí DSPT.

[5] Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên án sơ thẩm với nội dung không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Trần Đạt N.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 296, khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Trần Đạt N.

2. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2024/DSST ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

2.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp Thẻ tín dụng quốc tế*” của Ngân hàng TMCP Quốc Tế V đối với ông Lê Trần Đạt N.

2.2. Đình chỉ xét xử yêu cầu buộc ông Lê Trần Đạt N trả 88.000.000 đồng tiền phí thẻ.

2.3. Buộc ông Lê Trần Đạt N phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V số tiền nợ gốc: 149.153.900 đồng, nợ lãi tính đến ngày 28/02/2024 là 212.395.154 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 361.549.054 đồng. (*Ba trăm sáu mươi một triệu năm trăm bốn mươi chín ngàn không trăm năm mươi bốn đồng*).

2.4. Kể từ ngày 29/02/2024, ông Lê Trần Đạt N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất hai bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng cho vay, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Án phí DSST: Ông Lê Trần Đạt N phải chịu là 18.077.452 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Quốc Tế V số tiền tạm ứng án phí 6.683.000 đồng (*Sáu triệu, sáu trăm tám mươi ba ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số 0049545 ngày 22/4/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Án phí DSPT: Ông Lê Trần Đạt N phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000751 ngày 04/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi

hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THA dân sự quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bé